

Bản án số: 29/2017/HSST.
Ngày 14 tháng 7 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BÈ - TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hà;
2. Ông Phùng Quốc Doanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ưu - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2017. Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân huyện Ba Bè xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2017/HSST, ngày 22 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân Th sinh năm 1988; Nơi ĐKNKTT: thôn Th Ng I, xã M Ph, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Hoàng Văn Th và bà: Dương Thị Ng; Tiền án; Tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại và có mặt.

*Người bị hại: Bà Hoàng Thị L sinh năm 1977; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: thôn Th Ng I, xã M P, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn. (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Xuân Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 31/3/2017, Hoàng Xuân Th đang ở nhà tại thôn Th Ng I, xã M Ph, huyện Ba Bè thì nghe thấy tiếng máy cưa lóc ở dưới nhà mình. Khoảng 15 phút sau, Th đi ra sân và nhìn xuống phía dưới nhà thì thấy chú ruột là Hoàng Văn V và vợ là Hoàng Thị L (ở cùng thôn) đang thu dọn cành sấu do đêm hôm trước gió to làm gãy đổ xuống khu vực giáp ranh giữa vườn nhà Th, vườn nhà anh V và vườn nhà anh Dương Văn Q (ở cùng thôn), anh V đang dùng máy cưa lóc cắt cành sấu ở trong vườn nhà anh Q còn chị L thì dùng dao dọn cành sấu ở vườn nhà Th. Thấy vậy, Th nói “*Dọn thì dọn cho hết đi và đừng làm đổ bờ rào nhà tôi*”, nghe Th nói vậy nên chị L nói là “*Không phải tại tôi làm đổ mà do mưa gió làm đổ thôi*”, sau đó

hai bên có lời qua tiếng lại, Th bực tức nên đã nhặt một hòn đá ném về phía chị L nhưng không trúng, Th tiếp tục cầm một hòn đá ở bờ kè sân nhà mình lên rồi dùng tay trái quăng hòn đá về phía chị L và trúng vào tay trái và sườn trái chị L, do bị Th ném đá trúng vào người chị L khóc vì đau. Thấy vậy, Th đi vào đằng sau nhà mình trốn, còn chị L thì được anh V dìu về nhà rồi đưa đi Bệnh viện huyện B Th, tỉnh Bắc Kạn khám sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn điều trị vết thương đến ngày 10/4/2017 thì được ra viện về nhà.

Sau khi sự việc xảy ra Công an xã M Ph đã tiến hành xác minh. Xét thấy sự việc vượt thẩm quyền giải quyết nên ngày 03/4/2017, Công an xã M Ph đã có công văn và chuyển hồ sơ vụ việc lên Công an huyện Ba Bể để giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận vụ việc từ Công an xã M Ph, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể đã tiến hành thụ lý và ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn, giám định tỷ lệ thương tật của chị Hoàng Thị L.

Tại Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn xác nhận chị Hoàng Thị L vào viện ngày 31/3/2017, ra viện ngày 10/4/2017 điều trị vết thương như sau: *Gãy 1/3 trên xương trụ tay trái; gãy rạn cung bên xương sườn số 8 bên trái.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 43/GĐ-PY ngày 20/4/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận thương tích của Hoàng Thị L, như sau: “+ *Gãy 1/3 xương trụ trái. Tỷ lệ thương tật: 10% (Mười phần trăm).*

+ *Gãy rạn xương sườn số 8 bên trái. Tỷ lệ thương tật: 03% (Ba phần trăm).*

- *Tỉ lệ thương tật toàn bộ là: 13% (Mười ba phần trăm)*

- *Xếp hạng thương tật tạm thời”.*

Quá trình điều tra, Hoàng Xuân Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của Th phù hợp với người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Xuân Th về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung: “1. *Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.*

a, *Dùng hung khí nguy hiểm;*

2. *Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60%, hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.*

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Xuân Th về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội quy định tại Khoản 3 Điều 7, Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, ngày 20/6/2017, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 41/2017/QH14 thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 thay thế Nghị quyết số 109/2015/QH13 và Nghị quyết số 144/2016/QH13. Do vậy cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; điểm b Khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có nội dung:

“ 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a)

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Như vậy, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Vận dụng các quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; điểm b Khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 cần xem xét áp dụng điều luật có lợi cho Hoàng Xuân Th trong quá trình giải quyết vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY:

Ngày 31/3/2017, tại thôn Th Ng I, xã M Ph, huyện Ba Bể, Hoàng Xuân Th có cãi nhau với chị Hoàng Thị L về việc thu dọn cành sấu bị gãy đổ ở trong vườn nhà Th. Do bức tức, Hoàng Xuân Th đã có hành vi cầm một hòn đá có kích thước 32,5cm x 15cm x 5,5cm quăng trúng vào người chị Hoàng Thị L làm chị L bị thương phải vào viện điều trị. Cơ quan chức năng kết luận: chị Hoàng Thị L bị gãy

1/3 xương trụ tay trái và gãy rạn xương sườn số 8 bên trái; Tỷ lệ thương tật toàn bộ là 13%.

Hành vi nêu trên của Hoàng Xuân Th đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Theo Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì tội này được quy định tại Điều 134. Mặc dù, BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 chưa có hiệu lực pháp luật, song một số quy định có lợi cho người phạm tội vẫn được xem xét áp dụng cho bị cáo trong quá trình xét xử để thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước. Căn cứ vào điểm b khoản 1, điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 thì: “*Điều luật ... quy định một hình phạt nhẹ hơn ... có lợi hơn thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành*”.

So sánh quy định về hình phạt thấy rằng: Khoản 2 Điều 104/BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Trong khi khoản 2 Điều 134/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt tù từ 02 đến 06 năm tù. Như vậy, Khoản 2 Điều 134/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt nhẹ hơn so với điều luật cũ, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 134/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tuyên xử đối với bị cáo.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

***Xét về nhân thân bị cáo:**

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét bị cáo tuổi còn trẻ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, cần tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đảm bảo sự công bằng và khoan hồng của pháp luật.

*Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về vật chứng: 01 (một) hòn đá màu xám, không rõ hình, chiều dài nhất của hòn đá dài 32,5 cm, chiều rộng nhất 15 cm, chỗ dày nhất 5,5 cm, cần tịch thu tiêu hủy.

*Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân Thách phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

*Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b Khoản 1, điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: bị cáo Hoàng Xuân Th 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M Ph, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng : Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hòn đá màu xám, không rõ hình, chiều dài nhất của hòn đá dài 32,5 cm, chiều rộng nhất 15 cm, chỗ dày nhất 5,5 cm.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/6/2017 giữa Công an huyện Ba Bể và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Hoàng Xuân Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự” - Theo Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND huyện Ba Bể (01b);
- Công an huyện Ba Bể (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Tư

